

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**
Số: 62/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Hoà, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 15/5/2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức G, sinh năm 1983

Bị đơn: Chị Chu Thị H, sinh năm 1982

Đều trú tại: Khối I, phường L, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức G và chị Chu Thị H

2- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức G và chị Chu Thị H thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về việc nuôi con chung:

Giao cho chị Chu Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung của anh G, chị H là Nguyễn Đức S, sinh ngày 10/01/2015 cho đến khi con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Đức G và chị Chu Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Đức G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Đức G và chị Chu Thị H tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Đức G thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh G đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008793 ngày 08/5/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho anh G số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường L để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 06/4/2008);
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)

Thái Thị Hà

